

Bắc Quang, ngày 05 tháng 4 năm 2019

Số: 49/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/3/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1989; dân tộc: Tày; nơi cư trú: Xóm 2, thôn M, thị trấn V, huyện B, Hà Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1987; dân tộc: Kinh; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị H và anh Nguyễn Hoàng L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hà Thị H và anh Nguyễn Hoàng L thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Anh Nguyễn Hoàng L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cả 02 cháu là Nguyễn Hoàng Đức T, sinh ngày 07/7/2011 và cháu Nguyễn Tuệ T, sinh ngày 20/3/2013 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Hà Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hà Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 11/3/2019 theo biên lai số 0000712. Trả lại cho chị Hà Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chênh lệch, anh Nguyễn Hoàng L không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã T, h. Y, t. Yên Bái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Tư

